TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***
Số: **911**/2026/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 30 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - HÀ NỘI

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 212; Điều 213; Điều 361; Điều 371; Điều 396 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ thụ lý số 924/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2026 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, giữa:

Những người yêu cầu:

- Anh Nguyễn Thành T, sinh năm 1984; CCCD: 001084028623

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Số E tổ A phường H, thành phố Hà Nội.

- Chị Vũ Thị Hải Y, sinh năm 1996, CCCD: 038196022601

Nơi ĐKHKTT và nơi ở hiện tại: Số H ngõ G đường G, phường K, thành phố Hà Nội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Thành T và chị Vũ Thị Hải Y kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân phường Thịnh Liệt, quận H, thành phố Hà Nội (nay là phường H, thành phố Hà Nội). Đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình chung sống, do không hợp nhau về quan điểm sống nên anh T và chị Y cùng đề nghị Toà án nhân dân khu vực 3 - Hà Nội công nhận thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Khải P, sinh ngày 09/01/2018 và Nguyễn Khánh V, sinh ngày 26/11/2021. Ly hôn anh chị cùng thống nhất anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy cháu Nguyễn Khải P. Chị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh V. Cấp dưỡng nuôi con: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[3]. Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[4]. Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

[5]. Về lệ phí: Anh T tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Việc thỏa thuận về nuôi con khi ly hôn của anh chị cũng phù hợp với nguyện vọng của cháu Nguyễn Khải P.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thành T và chị Vũ Thị Hải Y.
- Về con chung: Anh chị có 02 con chung:

Nguyễn Khải P, sinh ngày 09/01/2018

Nguyễn Khánh V, sinh ngày 26/11/2021

Ly hôn anh chị cùng thống nhất để anh T là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dạy cháu Nguyễn Khải P. Chị Y là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Khánh V.

Cấp dưỡng: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết nên Toà không xét.

Anh T, chị Y có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà ở: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.
- Về công nợ chung: Anh chị cùng trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa không xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí việc ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị T1 tự nguyện chịu cả, được trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai ký hiệu BLTU/26E số 0015214 ngày 19/6/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - Hà Nội;
- THADSTPHN;
- UBND phường Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hiển Vinh